

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển Du lịch và Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới; Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 29/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 28/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; Nghị quyết số 223-NQ/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất (CVĐC) toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035; Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên, giai đoạn 2025 - 2030; Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 27/9/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Nghị quyết số 223-NQ/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035.

UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch Phát triển Du lịch và Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh và bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn năm 2026, bám sát các nghị quyết, chương trình hành động của Trung ương và của tỉnh; tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển du lịch đến năm 2030 và Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050, Nghị quyết số 223-NQ/TU, Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND, Kế hoạch số 258/KH-UBND.

2. Nâng cao trách nhiệm phối hợp của các sở, ngành và UBND các xã, phường, bảo đảm triển khai nhiệm vụ đúng tiến độ, chất lượng; chủ động huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhằm thúc đẩy tăng trưởng du lịch bền vững, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục phát triển du lịch toàn diện, chuyên nghiệp, hiện đại; nâng cao năng lực cạnh tranh của điểm đến Lạng Sơn; mở rộng thị trường khách, phát triển các sản phẩm đặc trưng gắn với CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn (Công viên); nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng hình ảnh “*Lạng Sơn - điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện, hấp dẫn*”.

- Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên với hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ; phát triển theo mô hình mở, đáp ứng yêu cầu bảo tồn di sản văn hóa, di sản thiên nhiên của tỉnh; khai thác hợp lý các giá trị địa chất, cảnh quan, văn hóa phục vụ phát triển du lịch bền vững, thu hút du khách trong nước và quốc tế; đưa Công viên đóng vai trò là trung tâm nghiên cứu khoa học, hợp tác và liên kết quốc tế; góp phần bảo vệ môi trường và thúc đẩy các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Đưa Công viên trở thành động lực quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch - dịch vụ, hướng tới mục tiêu xây dựng du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Khẳng định vai trò, vị thế của Công viên trong Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO và khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu thu hút khoảng 4.700.000 lượt khách du lịch, trong đó: khoảng 550.000 lượt khách du lịch quốc tế và 4.150.000 lượt khách du lịch nội địa.

- Phần đầu tổng thu từ du lịch đạt khoảng 5.000 tỷ đồng.

- Phần đầu đạt khoảng 325 cơ sở lưu trú với khoảng 4.600 buồng lưu trú, bao gồm 600 buồng đạt tiêu chuẩn 3 sao đến 5 sao.

- Phần đầu đạt khoảng 10.000 lao động du lịch, trong đó có 5.400 lao động trực tiếp (*2.100 lao động trực tiếp được đào tạo kiến thức, kỹ năng cơ bản phục vụ công tác quản lý và phục vụ hoạt động du lịch*).

- Bảo đảm công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản địa chất, di sản văn hóa và cảnh quan tự nhiên, gắn với bảo vệ môi trường và phát triển du lịch bền vững trong vùng CVĐC.

- Hình thành các sản phẩm du lịch đặc thù gắn với 4 tuyến, 38 điểm vùng CVĐC và nâng cao chất lượng, bảo đảm hoạt động thường xuyên; nâng cao hiệu quả xây dựng và quảng bá thương hiệu Công viên, góp phần đưa du lịch Công viên trở thành trọng điểm trong du lịch của tỉnh.

- Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế, thực hiện đầy đủ các khuyến nghị của Hội đồng CVĐC toàn cầu UNESCO, bảo đảm duy trì và phát huy hiệu quả danh hiệu Công viên.

- Xây dựng đề án, tập trung phát triển Làng Du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn, Làng du lịch sinh thái cộng đồng Hữu Liên đảm bảo gìn giữ và phát huy danh hiệu quốc tế đã đạt được.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường triển khai các giải pháp cụ thể phát triển du lịch

1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển du lịch

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của ngành du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong đó xác định rõ du lịch là ngành kinh tế dịch vụ tổng hợp, có tính liên ngành, liên vùng, xã hội hoá cao và nội dung văn hoá sâu sắc, có khả năng tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tạo động lực cho các ngành, lĩnh vực khác phát triển, góp phần nâng cao hiệu quả nhiều mặt về kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại.

1.2. Tăng cường nâng cao năng lực và hiệu lực quản lý nhà nước về du lịch

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng phát triển du lịch tại các địa phương. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Đề án phát triển du lịch tỉnh trên địa bàn các xã, phường.

- Tiếp tục tổ chức kiểm tra, đánh giá thực trạng và rà soát chất lượng của các khu, điểm du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh du lịch dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo phát triển du lịch cấp xã, phường. Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về du lịch từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường theo hướng tinh gọn, đồng bộ, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả, có chuyên môn, am hiểu về du lịch làm việc tại các bộ phận chuyên môn về du lịch.

1.3. Tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng du lịch; tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển du lịch

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Chương trình hành động số 74-CTr/TU ngày 28/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững và Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới.

- Rà soát, điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án phát triển du lịch tỉnh đến năm 2030 phù hợp với quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Rà soát các dự án triển khai chậm so với tiến độ; các dự án không có khả năng triển khai, dự án hết thời hạn hoạt động để xử lý theo quy định; rà soát, cân đối từ nguồn vốn sự nghiệp, thực hiện hiệu quả các dự án: chương trình quảng bá, xúc tiến phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn; hỗ trợ công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao.

- Rà soát, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (di tích, danh lam thắng cảnh, khu, điểm du lịch, thiết chế văn hóa...) để đồng bộ với quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích, danh thắng, thiết chế văn hóa; quản lý chặt chẽ về đất đai đối với các dự án du lịch đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; tập trung bảo vệ môi trường du lịch, tài nguyên phát triển du lịch trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai các Đề án, dự án, kế hoạch về phát triển du lịch¹, thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh²; tập trung tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 của HĐND về ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên, giai đoạn 2025 - 2030.

- Tiếp tục rà soát xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 (sau khi có thông báo vốn của Trung ương) theo quy định của pháp luật về đầu tư công bao gồm dự án ưu tiên đầu tư thuộc Đề án phát triển du lịch và phù hợp với quy hoạch tỉnh Lạng Sơn, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng khu vực thực hiện dự án. Chỉ đạo các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư lĩnh vực du lịch và hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2026. Thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt các tuyến kết nối vào khu, điểm du lịch, khu di tích lịch sử... nhằm nâng cao hiệu quả khai thác các công trình giao thông và dịch vụ vận tải, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, mở rộng thị trường, thu hút khách du lịch. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các tuyến đường kết nối đến các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh, các điểm tham quan thuộc 04 tuyến du lịch của Công viên đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch.

- Triển khai thực hiện công tác điều tra tài nguyên du lịch năm 2026.

¹Đề án phát triển du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030; Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia “Lễ hội Đền Kỳ Cùng - Đền Tả Phủ” đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030”; các Đề án, dự án tại Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn...; Kế hoạch triển khai thực hiện tiêu dự án 14 thuộc dự án 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”; Kế hoạch xây dựng điểm du lịch cộng đồng đạt chuẩn ASEAN; Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 82/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch; Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Lạng Sơn từ nay đến năm 2030; Kế hoạch phát triển sản phẩm du lịch Lạng Sơn đến năm 2030; Kế hoạch tổ chức điều tra tài nguyên du lịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

²Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo sau đại học và thu hút người có trình độ chuyên môn cao về công tác tại tỉnh Lạng Sơn trong đó tập trung nâng cao chất lượng nhân lực ngành du lịch; Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2024-2030; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 15/7/2025 về ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn, giai đoạn 2025 - 2030; Nghị quyết số 223-NQ/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035.

- Xây dựng, ban hành quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định tại Điều 66 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và khoản 6 Điều 21 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; sửa đổi Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định Luật Di sản văn hóa và Nghị định, văn bản hướng dẫn mới được ban hành.

- Rà soát điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng, thực hiện lập quy hoạch phân khu một số dự án: *Khu du lịch sinh thái và Khu dân cư mới tại xã Hữu Liên; Khu du lịch, nhà ở Xứ Lạng Thủy Vân Sơn, xã Văn Lãng...*

- Tăng cường bố trí vốn đầu tư hạ tầng hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn các xã; có giải pháp cụ thể tuyên truyền, vận động mở rộng quy mô, số hộ tham gia mô hình du lịch cộng đồng. Tiếp tục nâng cao, phát triển theo các tiêu chí của Làng du lịch cộng đồng theo chuẩn ASEAN, đồng thời phát huy nhãn hiệu chứng nhận đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Nghiên cứu đề xuất các dự án xây dựng các hạng mục công trình văn hoá, thể thao và du lịch, trọng tâm là công trình Bảo tàng tỉnh với kiến trúc độc đáo, quy mô phù hợp các quy hoạch liên quan, cũng như phương án tài chính dự kiến triển khai trong giai đoạn 2025 - 2030 và các giai đoạn tiếp sau.

1.4. Công tác phát triển sản phẩm du lịch

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển một số sản phẩm du lịch tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 có tính đặc thù, thế mạnh của tỉnh để xác định đầu tư trọng tâm, trọng điểm tạo sự khác biệt, mang tính cạnh tranh cao, có giá trị trong việc nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Lạng Sơn.

- Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch cấp tỉnh, quốc tế: Lễ hội Hoa Đào năm 2026; giải chạy Mẫu Sơn Mount Paths; Lễ hội ẩm thực Xứ Lạng... để thu hút khách du lịch.

- Triển khai Đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Lạng Sơn gắn với phát triển du lịch: hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng và cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP (đạt từ 3 - 5 sao). Xây dựng, ban hành kế hoạch phát triển sản phẩm nông nghiệp đặc sắc, mang thương hiệu riêng của tỉnh để phục vụ du lịch, đặc biệt các sản phẩm đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Tổ chức giới thiệu quảng bá các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh tại các khu, điểm du lịch, các trạm dừng nghỉ, các điểm du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh, lễ hội đặc trưng, lợi thế của tỉnh như: Đền Kỳ Cùng - Tả Phủ, chùa Tam Thanh, chùa Tân Thanh, đền Bắc Lệ, chùa Bắc Nga, đền Mẫu Đồng Đăng... làm mới sản phẩm nhằm tăng sức hấp dẫn, kéo dài thời gian lưu trú của khách như bổ sung các dịch vụ hỗ trợ, hoạt động trải nghiệm, cải tạo cảnh quan, hiệu ứng ánh sáng nghệ thuật,... phục vụ khách tham quan, chụp ảnh, trải nghiệm.

- Tập trung xây dựng các loại hình du lịch sinh thái, du lịch thể thao, vui

chơi giải trí, cắm trại gắn với các khu du lịch, điểm du lịch như: thảo nguyên Khau Slao, Mẫu Sơn, Nhị Thanh - Tam Thanh, Thành nhà Mạc; thảo nguyên Đồng Lâm, điểm du lịch leo núi thể thao; nông trường Chè Thái Bình, du lịch khám phá hang động...

- Tiếp tục nâng cấp, phát triển các điểm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, nông thôn tại các điểm du lịch cộng đồng đã được công nhận. Tiếp tục hoàn thiện sản phẩm du lịch cộng đồng đạt chuẩn theo tiêu chí của ASEAN vào đề trình hồ sơ đề cử vào năm 2026 tại điểm du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn (*xã Bắc Sơn*). Tiếp tục phát triển, phát huy giá trị của 02 nhãn hiệu chứng nhận Làng du lịch cộng đồng, đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (nhãn hiệu “Du lịch Đồng Lâm - Hữu Liên”, “Du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn”). Đầu tư xây dựng điểm du lịch văn hóa tại các khu di tích, khu, điểm du lịch, phổ đi bộ gắn với hoạt động trình diễn nghệ thuật dân gian như: hát sli, hát lượn, hát then, hát páo dung, hát sáng cọ, hát châu văn...

- Khuyến khích, hỗ trợ xây dựng điểm dừng, nghỉ phục đạt chuẩn phục vụ khách du lịch gắn với điểm thông tin tư vấn và hỗ trợ khách du lịch, kết hợp trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, sản vật đặc trưng của địa phương. Khuyến khích sản xuất các mặt hàng lưu niệm, đặc sản của địa phương có thương hiệu, tiện lợi trong việc giới thiệu và mua sắm của khách du lịch; thúc đẩy xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc) theo biên bản hội đàm đã ký kết giữa Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch với Chính quyền thành phố Sùng Tả, Quảng Tây, Trung Quốc.

- Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch tại các xã, phường: Xây dựng sản phẩm du lịch trên địa bàn phường Kỳ Lừa dựa trên các thế mạnh về tâm linh, lễ hội, nghề truyền thống, sinh thái, nông nghiệp; và một số xã phường trong vùng Công viên.

1.5. Công tác phát triển nguồn nhân lực du lịch

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch phát động chương trình “Đại sứ du lịch Lạng Sơn”, trong đó: đẩy mạnh công tác cổ động trực quan, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông; xây dựng video quảng bá, các thước phim ngắn (trailer), các phóng sự về chương trình đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và trên nền tảng mạng xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch 196/KH-UBND ngày 15/8/2024 của UBND tỉnh về phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh Lạng Sơn từ nay đến năm 2030. Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ du lịch cho các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ, điểm du lịch, tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng dịch vụ cho nhân viên nhà hàng, quán ăn trên địa bàn tỉnh; tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ do Cục Du lịch Quốc gia, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc các Hiệp hội tổ chức.

- Tổ chức các Hội thi về nghiệp vụ du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh du lịch - dịch vụ trên địa bàn tỉnh quan tâm nâng cao chất lượng cho đội ngũ lao động trực tiếp tại cơ sở.

1.6. Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch

- Tiếp tục thúc đẩy các hoạt động đối ngoại, thúc đẩy mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác quốc tế với các nước thông qua các hoạt động du lịch, trong đó tăng cường giới thiệu, quảng bá, xúc tiến du lịch địa phương, tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài. Trong đó, củng cố, đưa quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Lạng Sơn với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc) đi vào chiều sâu và nâng cao cấp độ hợp tác, hiệu quả thiết thực trên các lĩnh vực trong đó có lĩnh vực du lịch (*triển khai bản ghi nhớ hợp tác phát triển văn hóa, thể thao, du lịch giữa Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam và Sở Văn hóa và Du lịch, Cục Thể thao Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc*); tăng cường, mở rộng quan hệ hợp tác với các địa phương khác của Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Pháp, các cơ quan đại diện nước ngoài, các tổ chức quốc tế, góp phần hội nhập quốc tế, quảng bá hình ảnh, đa dạng hóa nguồn khách du lịch.

- Tiếp tục xúc tiến, vận động các nguồn tài trợ hỗ trợ trong nước và quốc tế nhằm hỗ trợ thực hiện xây dựng và phát triển Công viên.

- Tăng cường hợp tác với các tỉnh tham gia liên kết trong khuôn khổ Chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc”; tiếp tục triển khai thỏa thuận hợp tác, mở rộng liên kết phát triển du lịch giữa tỉnh Lạng Sơn với thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước; hình thành các tuyến du lịch, kết nối chương trình du lịch với các đơn vị lữ hành trong nước và quốc tế, các địa phương có thị trường lớn như thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh... để đưa khách đến với Lạng Sơn. Đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành của tỉnh và các tỉnh, thành khác ký kết hợp tác và cam kết thực hiện việc đưa đón khách của doanh nghiệp mình đến địa phương khác và ngược lại.

1.7. Triển khai hiệu quả công tác quảng bá, xúc tiến du lịch

a) Công tác nghiên cứu, phát triển thị trường

- Tập trung phát triển thị trường khách du lịch nội địa, thông qua tham gia, tổ chức các sự kiện xúc tiến du lịch (hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm về du lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, các tỉnh Việt Bắc, các tỉnh trong khối Tây Bắc mở rộng và một số địa phương.

- Tăng cường công tác hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế; tổ chức và tham gia hội nghị, hội thảo quốc tế để quảng bá du lịch, mở rộng thị trường khách du lịch quốc tế tại các quốc gia: Trung Quốc, Ấn Độ, Hàn Quốc, các nước trong khối ASEAN...

- Hỗ trợ doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tiếp cận các thị trường du lịch mục tiêu, thông qua tham gia các sự kiện xúc tiến du lịch; khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu của đơn vị; nghiên cứu thành lập chi nhánh, văn phòng đại

diện du lịch tại các thị trường trọng điểm trong nước; kết nối nhà đầu tư, đơn vị lữ hành trên cả nước đưa khách đến Lạng Sơn nhằm tiếp cận, quảng bá thu hút khách du lịch và nhà đầu tư.

b) Sản xuất mới các ấn phẩm, sản phẩm du lịch, đồ lưu niệm

- Xuất bản 1.000 ấn phẩm quảng bá điểm đến du lịch Lạng Sơn bằng tiếng Trung Quốc phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá du lịch Lạng Sơn hướng đến thị trường khách Trung Quốc.

- Xây dựng mới và tái bản 2.660 sản phẩm lưu niệm có gắn hình ảnh biểu trưng của bộ nhận diện thương hiệu du lịch Lạng Sơn: khăn thổ cẩm lưu niệm du lịch Lạng Sơn, thiết kế mẫu ma-nơ-canh mặc trang phục dân tộc truyền thống, phục vụ công tác trưng bày, quảng bá, túi giấy du lịch, quà tặng Biểu trưng du lịch Lạng Sơn bằng gốm sứ và các chất liệu khác.

c) Đa dạng hóa hình thức xúc tiến quảng bá trên các phương tiện truyền thông

- Triển khai các nội dung hợp tác quảng bá xúc tiến du lịch Lạng Sơn với các đối tác: quảng bá du lịch vùng Công viên trên Tạp chí Heritage, Fanpage Tạp chí di sản thuộc Tổng công ty hàng không Việt Nam; đón tiếp đoàn khách du lịch quốc tế đến khảo sát, trải nghiệm sản phẩm du lịch vùng Công viên.

- Quảng bá du lịch Lạng Sơn trên các phương tiện truyền thông theo xu thế hiện nay trên các nền tảng mạng xã hội như: Facebook, Instagram, Youtube, Tiktok bên cạnh những hình thức truyền thống như kênh truyền hình, quảng cáo trực tuyến, livestream tại một số điểm du lịch; trình chiếu video clip tại các màn hình Led trên địa bàn các phường của tỉnh Lạng Sơn và khu vực cửa khẩu. Xây dựng 01 video clip trở lên quảng bá du lịch của tỉnh trên kênh truyền hình Việt Nam, hệ thống kênh truyền hình VTC; sửa chữa, gia cố 03 biển chỉ dẫn, pano quảng bá hình ảnh, biển điểm du lịch địa phương trên địa bàn tỉnh. Xây dựng video quảng bá các chương trình du lịch 02 ngày 01 đêm thu hút khách du lịch Trung Quốc.

- Xây dựng chương trình trải nghiệm thực tế du lịch Lạng Sơn (bao gồm các việc: khảo sát xây dựng ý tưởng, lên kịch bản, tổ chức sản xuất, quay phim, mời diễn viên, phát sóng...) tạo làn sóng và hiệu ứng truyền thông trên các nền tảng mạng xã hội.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng bộ nhận diện thương hiệu du lịch của tỉnh trong quảng bá trên các ứng dụng mạng xã hội: zalo, messenger, viber... đối với các biểu tượng cảm xúc (thích, vui, buồn, cảm ơn...) để quảng bá cho bộ nhận diện thương hiệu du lịch Lạng Sơn nhằm phổ biến rộng rãi trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và trong các hội nghị, hội thảo và đối ngoại.

- Tiếp tục xây dựng Hệ thống du lịch thông minh tỉnh Lạng Sơn; duy trì và nâng cấp website www.dulichlangson.com.vn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quảng bá du lịch, cung cấp thông tin du lịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về chương trình “Đại sứ du lịch Lạng Sơn”; chương trình kích cầu du lịch với thông điệp: “Mỗi người dân Lạng Sơn hãy là một đại sứ du lịch”; “Thêm một nụ cười, thêm một vị khách”; “Người Lạng Sơn đi du lịch Lạng Sơn”; “Lạng Sơn - Trải nghiệm và cảm nhận”; “Lạng Sơn - Điểm đến an toàn, văn minh, thân thiện”... trên các nền tảng.

- Giới thiệu về mảnh đất, con người Xứ Lạng, đặc trưng văn hóa truyền thống trên các cơ quan truyền thông: Báo Du lịch, Tạp chí Du lịch, Báo Làng nghề, Báo Văn hóa, Tạp chí Thương mại...

- Duy trì kết nối trang thông tin điện tử Du lịch tỉnh Lạng Sơn với trang thông tin điện tử của Cục Du lịch quốc gia Việt Nam và liên kết với website của các tỉnh, thành phố để cung cấp thông tin và quảng bá du lịch Lạng Sơn, đặc biệt là các địa phương đã ký kết hợp tác phát triển du lịch như: thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, Quảng Ninh, các tỉnh Việt Bắc, các tỉnh Tây Bắc mở rộng, các tỉnh trong cụm Quân Khu I...

d) Tổ chức, tham gia các hoạt động, sự kiện xúc tiến du lịch trong và ngoài tỉnh

- Tổ chức các chương trình xúc tiến du lịch, sản phẩm du lịch nông nghiệp, sản phẩm OCOP gắn liền với các sự kiện văn hóa, lễ hội, thể dục - thể thao, hội nghị, hội chợ, hội thảo,... Tổ chức cung cấp thông tin hỗ trợ khách du lịch nhân dịp Lễ hội Hoa Đào và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, gian hàng ẩm thực Hương sắc Xứ Lạng, đặc biệt là các hoạt động gắn với các lễ hội Xuân năm 2026.

- Tổ chức đón đoàn khách đầu tiên qua cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị đầu năm mới 2026.

- Tổ chức Hội nghị "Quảng bá điểm đến Du lịch Lạng Sơn" trong năm du lịch quốc gia tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đăng cai tổ chức các sự kiện trong năm du lịch quốc gia 2026 theo kế hoạch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tham gia trưng bày quảng bá tại gian hàng Hội chợ Du lịch quốc tế ITE Hồ Chí Minh.

- Tham gia các hoạt động trong chương trình, sự kiện (hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm về du lịch) theo chương trình do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Hiệp hội Lữ hành, Hiệp hội Văn hóa Ẩm thực Việt Nam và các tỉnh, thành phố liên kết du lịch với Lạng Sơn tổ chức.

- Nghiên cứu tổ chức Lễ hội thả đèn hoa đăng trên sông Kỳ Cùng tạo điểm nhấn cho sản phẩm du lịch tâm linh, hướng đến đa dạng hóa sản phẩm du lịch tâm linh gắn với dòng sông Kỳ Cùng, góp phần làm tăng trải nghiệm của khách du lịch gắn với dòng sông Kỳ Cùng về đêm. Hướng đến đây là 1 hoạt động tâm linh cần phải có của khách du lịch mỗi khi đến Lạng Sơn: cầu may mắn, ước nguyện, quốc thái dân an.

- Tham gia các cuộc xúc tiến, quảng bá du lịch tại nước ngoài như: Hàn Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Pháp, Đức, Anh, Mỹ; tổ chức các chương trình giới thiệu điểm đến du lịch Lạng Sơn tại Trung Quốc.

đ) Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch tại các xã phường trên địa bàn tỉnh

- Khảo sát đánh giá tiềm năng xây dựng sản phẩm du lịch tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh; xây dựng sản phẩm du lịch trên địa bàn phường Kỳ Lừa dựa trên các thế mạnh về tâm linh, lễ hội, nghề truyền thống, sinh thái, nông nghiệp. Thực hiện tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch của các xã, phường trên địa bàn tỉnh như: xây dựng ấn phẩm, tờ rơi, chương trình du lịch, ẩm thực; xây dựng video clip quảng bá du lịch; tổ chức đoàn khảo sát trải nghiệm sản phẩm du lịch nông nghiệp, cộng đồng...

- Đẩy mạnh truyền thông du lịch Lạng Sơn hướng đến thị trường khách du lịch quốc tế. Truyền thông cho Làng du lịch tốt nhất năm 2025 hướng đến thị trường khách du lịch quốc tế: tư vấn và hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hoạt động du lịch trên địa bàn xã Bắc Sơn xây dựng và phát triển sản phẩm mới, dịch vụ du lịch chất lượng cao tại Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn; xây dựng và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch gắn liền với bản sắc văn hóa tại Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn, các sản phẩm du lịch cộng đồng liên kết vùng, miền gắn với địa danh Bắc Sơn. Xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng kết hợp nông nghiệp, thủ công truyền thống và ẩm thực địa phương đảm bảo nhu cầu của nhiều thị trường khách khác nhau nhưng tập trung vào thị trường khách Trung Quốc, Đông Bắc Á, Đông Nam Á, mở rộng sang Châu Âu và Bắc Mỹ. Tiếp tục liên kết vùng, kết nối Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn với các điểm du lịch phụ cận để hình thành các tour, tuyến du lịch liên vùng và liên tỉnh. Tối ưu hóa việc liên kết Làng với 4 tuyến, 38 điểm du lịch trong vùng Công viên; Tư vấn cho cộng đồng địa phương về hoạch định không gian homestay, cải tạo cảnh quan, bài trí tiểu cảnh đảm bảo môi trường xanh - sạch - đẹp, xây dựng hệ thống biển chỉ dẫn Làng du lịch tốt nhất, tăng cường nhận diện Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn. Tổ chức cho cộng đồng dân cư tham quan học tập kinh nghiệm về cách thức xây dựng và quản lý các mô hình phát triển du lịch cộng đồng tiêu biểu trong nước. Nghiên cứu xây dựng mô hình điểm về du lịch nghỉ dưỡng tại Làng du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn; xây dựng các chiến dịch truyền thông quảng bá du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn thông qua việc mời người nổi tiếng, các KOLs, KOC trải nghiệm và xây dựng các video clip ngắn đăng tải và thu hút quan tâm, tương tác của du khách trong nước và quốc tế.

- Tư vấn, hỗ trợ các địa phương hoàn thiện hồ sơ tham gia các giải thưởng du lịch quốc tế (khảo sát địa điểm đề cử, thuê tư vấn, thu thập thông tin hình ảnh, phiên dịch tiếng nước ngoài...).

e) Đón tiếp làm việc với tổ chức du lịch trong và ngoài nước; tư vấn hỗ trợ khách du lịch; liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh

- Tiếp tục hỗ trợ, tư vấn, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh

nghiệp. Thực hiện tư vấn và kết nối, liên kết cho các doanh nghiệp du lịch trong và ngoài tỉnh thông qua các chương trình hội nghị, hội thảo, hội chợ, diễn đàn... Hỗ trợ doanh nghiệp trong xây dựng và khai thác các sản phẩm du lịch của địa phương.

- Tăng cường liên kết phát triển du lịch giữa các địa phương, giữa các vùng thông qua việc tổ chức và tham gia các cuộc hội thảo giới thiệu điểm đến của địa phương, tổ chức các đoàn khảo sát học tập kinh nghiệm giữa các tỉnh, thành phố đã triển khai các thỏa thuận hợp tác, liên kết phát triển du lịch, nhất là đẩy mạnh triển khai các nội dung thỏa thuận về hoạt động liên kết phát triển du lịch giữa thành phố Hồ Chí Minh với các tỉnh Đông Bắc, trong đó tăng cường mối quan hệ trong việc liên kết vùng, trọng điểm du lịch khu vực phía Bắc là thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh. Đặc biệt khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành của tỉnh và các tỉnh, thành khác ký kết hợp tác và cam kết thực hiện việc đưa đón khách của doanh nghiệp mình đến địa phương khác và ngược lại.

- Đón tiếp, làm việc với các Hiệp hội, nhà đầu tư, doanh nghiệp và tổ chức xúc tiến du lịch trong nước và nước ngoài đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội hợp tác du lịch, đầu tư trong lĩnh vực du lịch tại tỉnh Lạng Sơn.

Ghi chú: *Phân công nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ phát triển du lịch tại Phụ lục 01 kèm theo.*

2. Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn

2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên

Tổ chức ít nhất 02 chương trình tọa đàm, hội thảo, tuyên truyền về CVĐC; tiếp thị, quảng bá, giới thiệu hình ảnh, xúc tiến du lịch trong nước và ở nước ngoài; xây dựng các ấn phẩm (tờ rơi, sổ tay, tài liệu, sách Di sản văn hóa Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn...), video clip, trailer về Công viên; số hoá các điểm du lịch, di sản Công viên; nâng cấp Website của Công viên,...

Xây dựng chiến lược thương hiệu, kế hoạch truyền thông bộ nhận diện thương hiệu cho Công viên; phát động chiến dịch “Tôi/Chúng tôi đi CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn”; xây dựng, thí điểm tour “Cuộc viễn du kỳ vĩ” thám hiểm Công viên gắn với chiến dịch “Tôi/Chúng tôi đi CVĐC toàn cầu UNESCO Lạng Sơn”. Hình thành và vận hành không gian GeoKids.

Nghiên cứu, tổ chức các hoạt động: Lễ công bố “Làng Du lịch Net Zero Lân Nóng, xã Cai Kinh”; Lễ hội leo núi cuối tuần vào tháng 12 năm 2026; Giải chạy địa hình quốc tế “Lang Sơn Geopark VTV8 Ultra Trail 2026”; xây dựng ít nhất 02 góc CVĐC/xã, phường tại các trường học thuộc địa bàn quản lý; xây dựng 01 bộ công cụ mô hình phục vụ giáo dục về Công viên địa chất toàn cầu UNESCO cho các cấp học; ít nhất 05 Góc CVĐC tại trường THPT;...

2.2. Tập trung huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực thực hiện bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên

Tổ chức ít nhất 02 lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về CVĐC; tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về du lịch; các lớp về an toàn, cứu hộ, cứu nạn trong du lịch; dự án: Đào tạo, tập huấn và thí điểm xây dựng làng du lịch kiểu mẫu Công viên theo tiêu chí Net Zero năm 2026; tổ chức Đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm tại một số tỉnh, thành. Tổ chức 01 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể.

Xây dựng bộ tiêu chí xã, phường, thôn, làng, khu phố... kiểu mẫu có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên và triển khai thí điểm một số mô hình.

Xây dựng hệ thống bảng biển, ghế ngồi phục vụ công tác quảng bá Công viên tại khu xuất nhập cảnh cho người đi bộ - Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; hoàn thiện, chỉnh trang, nâng cấp con đường mòn địa chất "Hành trình đến với Làng du lịch Net Zero Lân Nóng", con đường mòn địa chất "Hành trình đến với Trái tim Hồ Lân Ty", con đường mòn địa chất "Kỳ vĩ sống khủng long - Đỉnh Phja Pò"; con đường di sản "Hoà Bình - Phố Muối"; hoàn thiện hạ tầng đảm bảo an toàn tại hang Vượn (Làng Hao, xã Vạn Linh), hang Nước (xã Hữu Liên), hang Ngườm Moóc (xã Bình Gia), con đường di sản Hoà Bình - Phố Muối (phường Tam Thanh), điểm Di chỉ khảo cổ Mai Pha,...

Xây dựng và phát triển Mạng lưới đối tác Công viên. Thiết kế bộ nhận diện thương hiệu; phát động và triển khai hiệu quả các sáng kiến: đối tác, đại sứ, ẩm thực; thành lập câu lạc bộ/hiệp hội hang động, câu lạc bộ Hướng dẫn viên Công viên; câu lạc bộ Đại sứ Công viên,... Xây dựng không gian trưng bày giới thiệu quảng bá về các giá trị, sản phẩm, văn hóa Công viên tại điểm cầu Khánh Khê.

Nghiên cứu, thí điểm xây dựng làng, khu phố du lịch kiểu mẫu trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên. Triển khai mô hình "1 Làng - 1 Kênh - 1 Thương hiệu" nhằm phát triển kinh tế bản địa tại vùng Công viên.

Tăng cường sự tham gia của cộng đồng địa phương, lực lượng thanh niên, các doanh nghiệp du lịch, lữ hành, đội ngũ tình nguyện viên trẻ vào các hoạt động quản lý, vận hành Công viên. Xây dựng dự án khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho thanh niên, học sinh, sinh viên, phụ nữ (ít nhất 01 dự án/xã, phường).

Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động có hiệu quả tại 38 điểm thăm quan trong 04 tuyến du lịch Công viên.

2.3. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên

Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên. Xây dựng Quy chế quản lý và bảo vệ môi trường Công viên; Đề án "Xây dựng hạ tầng điểm du lịch và làng kiểu mẫu gắn với phát triển du lịch trong vùng Công viên giai đoạn 2025 - 2030"; nghiên cứu,

phát triển các sản phẩm du lịch địa chất độc đáo, khác biệt, có sức cạnh tranh cao; xây dựng mô hình phát triển du lịch gắn với nghề truyền thống (tập trung vào cao khô Vạn Linh, Chợ Bãi; nghề thêu; hoa hồi, tinh dầu hồi; làng ngói âm dương...); chú trọng duy trì và phát huy các sản phẩm du lịch đặc sắc của địa phương, trong đó cần tập trung phát triển mạnh các sản phẩm du lịch cộng đồng tại Quỳnh Sơn và Hữu Liên.

Tổ chức ít nhất 02 lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác quản lý CVĐC, phát triển du lịch địa chất cho đội ngũ cán bộ ở cơ sở. Xây dựng, vận động, thúc đẩy và khuyến khích doanh nhân, doanh nghiệp là thành viên thực hiện chuẩn mực đạo đức, văn hóa kinh doanh, trách nhiệm xã hội.

2.4. Nâng cao hiệu quả bảo tồn, khai thác, phát huy các giá trị Công viên gắn với nghiên cứu khoa học, phát triển du lịch

Triển khai chương trình, dự án nghiên cứu, bảo tồn Trái đất, môi trường và tài nguyên (thích ứng với biến đổi khí hậu - lộ trình phục hồi; bảo vệ và bảo tồn di sản, đa dạng sinh học và tài nguyên của Công viên; hợp tác quản lý tài nguyên nước); bảo vệ môi trường sinh thái; bảo tồn nguyên vẹn và từng bước nâng cấp 01 khu bảo tồn thiên nhiên.

Thực hiện bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; nghiên cứu, bảo tồn và phục dựng ít nhất 01 di sản văn hóa phi vật thể; Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích các cấp đối với ít nhất 01 di tích, khu di tích vùng CVĐC.

Cải tạo, nâng cấp, bảo tồn tốt các hóa thạch động thực vật trong môi trường khai thác mỏ tại Điểm Thế giới đầm hồ Na Dương. Cải tạo, nâng cấp, tăng cường biện pháp bảo vệ hoá thạch tại Điểm Sự sống cổ dưới đại dương - Hóa thạch Devon (420 triệu năm trước) theo khuyến nghị của UNESCO.

Thực hiện các biện pháp bảo vệ khách tham quan: biển báo; thông tin về các nguy cơ trong các hang động như hang Thẩm Khuyên - Thẩm Hai và các hang động khác; cải thiện an toàn tại lối qua đường sắt ở khu vực Điểm Thế giới Cúc đá.

Đề xuất triển khai từ 01 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên giai đoạn 2025 - 2030. Biên soạn, phát hành 02 cuốn sách: “Tứ trấn - Đoàn Thành Lạng Sơn” và “Tín ngưỡng Mo, Tào của người Tày, Nùng Lạng Sơn” phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá, du lịch vùng Công viên. Biên tập và tích hợp bộ bản đồ khoanh vùng tỷ lệ 1/50.000 và 1/10.000 khu vực Công viên theo địa giới hành chính mới.

2.5. Tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh liên kết trong phát triển Công viên, đóng góp tích cực cho sự phát triển của Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO

Tổ chức đoàn công tác đi xúc tiến hợp tác và học tập kinh nghiệm xây dựng và phát triển CVĐC tại một số quốc gia; các chương trình làm việc với Đại sứ quán các nước, tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp, quảng bá, xúc tiến thu hút

nguồn lực cho vùng CVĐC. Xúc tiến, vận động các nguồn tài trợ, hỗ trợ trong nước và quốc tế cho việc xây dựng, vận hành, phát triển Công viên; giới thiệu, quảng bá Công viên thông qua hoạt động đối ngoại, các kênh ngoại giao và công tác thông tin đối ngoại.

Tổ chức các hoạt động, sự kiện nhân dịp kỷ niệm các ngày quốc tế có liên quan của UNESCO, Liên Hợp quốc và Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO.

Tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế, lớp tập huấn, hội chợ... của Mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO (*tổ chức Đoàn công tác tham dự Hội nghị Quốc tế về Công viên địa chất Châu Á - Thái Bình Dương lần thứ 9 tại Malaysia*), mạng lưới CVĐC toàn cầu Việt Nam, các Hiệp hội Hang động, du lịch địa chất quốc tế. Thực hiện tốt các nghĩa vụ của thành viên mạng lưới CVĐC toàn cầu UNESCO.

Xây dựng Hồ sơ đề cử Bồn trũng Na Dương trở thành Di sản Địa chất Quốc tế (IUGS Geological Heritage Site).

Phối hợp các trường đại học, các tổ chức quốc tế, các Công viên địa chất đưa sinh viên, nhà khoa học, chuyên gia, nhà thám hiểm hang động,... đến khảo sát, nghiên cứu, tham quan, học tập tại Công viên. Hợp tác quốc tế trong phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, tai biến địa chất và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Tăng cường hợp tác với UNESCO, chương trình Khoa học Địa chất và Công viên địa chất Quốc tế của UNESCO, các điểm di sản đã được UNESCO công nhận, Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO), Liên đoàn Quốc tế về Khoa học Địa chất (IUGS), Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế (IUCN), Hội đồng Di tích và Di chỉ quốc tế (ICOMOS),...

Liên kết hợp tác với ít nhất 01 CVĐC thuộc mạng lưới CVĐC toàn cầu và các CVĐC các tỉnh trong nước trong bảo tồn, quảng bá, phát huy giá trị Công viên.

Ghi chú: Phân công nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên tại Phụ lục 02 kèm theo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (*là đầu mối, chủ trì triển khai nhiệm vụ tại mục 1, phần III*), Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch (*là đầu mối, chủ trì triển khai nhiệm vụ tại mục 2, phần III*) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan tham mưu, tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch này.

Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND tỉnh về triển khai các hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên, đồng thời gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp báo cáo chung.

2. Các sở, ngành, cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh; UBND các xã, phường: theo chức năng nhiệm vụ và phân công tại các Phụ lục 01, 02 kèm theo Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch (*riêng hoặc lồng*

ghép) và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác phát triển du lịch và bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Công viên.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển Du lịch và Bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn năm 2026. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, UBND các xã, phường, các đơn vị có liên quan khẩn trương, nghiêm túc thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 06 tháng đầu năm trước ngày 15/6/2026, cả năm trước ngày 15/12/2026 về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- BCĐ NN về du lịch (Bộ VH-TT-DL);
- Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các phường, xã;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các phòng: KG-VX, KT, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (VTB).

B/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Sơn